

Số: 167/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2426/QĐ-BTP ngày 12/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2512/QĐ-BTP ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kiến nghị của Ủy ban Tư pháp và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp triển khai thực hiện Quyết định này. /.

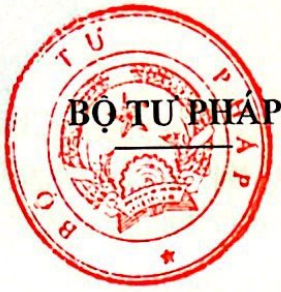
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTTg CP Trần Lưu Quang (đề b/c);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao (đề ph/h);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (đề ph/h);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (đề ph/h);
- Văn phòng Chính phủ (đề ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (đề ph/h);
- Lưu: VT, TCTHADS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Mai Lương Khôi



KẾ HOẠCH

Triển khai công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 167/QĐ-BTP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục giúp Chính phủ triển khai có hiệu quả Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án và các kiến nghị sau giám sát về công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, bảo đảm chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước và người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; các nhiệm vụ đề ra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm và bám sát nhiệm vụ được giao, thống nhất với Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2023 và Kế hoạch triển khai thực hiện kiến nghị của Ủy ban Tư pháp và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường quán triệt, chỉ đạo chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính

1.1. Tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hành chính

a) Đơn vị chủ trì tham mưu: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn thuộc: Văn phòng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và cơ quan chuyên môn của bộ, ngành khác có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả*: Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Ban hành văn bản của Bộ Tư pháp đề nghị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tăng cường quán triệt, phổ biến các quy định của pháp luật tố tụng hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công vụ của đội ngũ công chức trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, cũng như có biện pháp tổ chức thi hành dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực nhưng chưa được thi hành.

a) *Đơn vị chủ trì*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Bộ, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Cục phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Quý I/2023.

d) *Kết quả*: Văn bản của Bộ Tư pháp gửi bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, tham mưu xử lý trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

2.1. Theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thi hành án hành chính, định kỳ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

a) *Đơn vị chủ trì*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả*: Văn bản đôn đốc và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

2.2. Tổ chức các buổi làm việc trực tuyến với Ủy ban nhân dân một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhằm đôn đốc, có biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Có văn bản thông báo lịch làm việc cụ thể sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân.

d) *Kết quả:* Các buổi làm việc trực tuyến được tổ chức.

2.3. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, tập trung vào các địa phương có số lượng lớn các bản án hành chính phải thi hành hoặc còn tồn đọng, dư luận xã hội quan tâm.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Quý III và Quý IV năm 2023.

d) *Kết quả:* Kết luận kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả kiểm tra và đề xuất, kiến nghị đối với Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, tổ chức trong việc để tồn đọng 59 bản án hành chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Quý IV/2023.

d) *Kết quả:* Văn bản đôn đốc, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án.

3. Tổng hợp, kiến nghị hoàn thiện pháp luật về tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính

3.1. Tổng hợp kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổ chức tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Quý IV/2023.

d) *Kết quả*: Báo cáo của Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ tổng hợp kết quả tổng kết việc thi hành Luật Tố tụng hành chính của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Báo cáo của Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg.

3.2. Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao trong việc tổng kết thi hành Luật Tố tụng hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp*: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Theo thời gian yêu cầu phối hợp của Tòa án nhân dân tối cao.

d) *Kết quả*: Văn bản phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao trong việc tổng kết thi hành Luật Tố tụng hành chính.

3.3. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện pháp luật tố tụng hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì*: Vụ Pháp luật hình sự - hành chính.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp*: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Sau khi có Báo cáo tổng hợp kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tố tụng hành chính của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) *Kết quả*: Văn bản kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện pháp luật tố tụng hành chính.

3.4. Đề xuất, kiến nghị Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

a) *Đơn vị chủ trì*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp*: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Sau khi Tòa án nhân dân tối cao có báo cáo tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tố tụng hành chính; Bộ Tư pháp có báo cáo tổng hợp tình hình thi hành Luật Tố tụng hành chính của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trên cơ sở báo cáo kết quả sơ kết 05 năm triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

d) *Kết quả*: Báo cáo đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

4. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành án hành chính của các cơ quan thi hành án dân sự

4.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ theo dõi thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tố tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự.

a) *Đơn vị chủ trì:* Tổng cục Thi hành án dân sự, các Cơ quan Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả:* Thủ trưởng các cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ theo dõi thi hành án hành chính.

4.2. Theo dõi thi hành 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có nội dung theo dõi do Tòa án chuyển giao cho các cơ quan thi hành án dân sự.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả:* 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có nội dung theo dõi do Tòa án chuyển giao được cơ quan thi hành án dân sự thực hiện theo dõi.

4.3. Hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì:*

- Tổng cục Thi hành án dân sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính đối với các Chi cục Thi hành án dân sự trên địa bàn.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Kết quả:* Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

4.4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ về công tác theo dõi thi hành án hành chính.

a) *Đơn vị chủ trì tham mưu:* Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Cơ quan, đơn vị phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao; Vụ Tổ chức cán bộ của Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Quý IV/2023.

d) *Kết quả*: Việc tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ về công tác theo dõi thi hành án hành chính được tổ chức.

5. Xử lý các kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, người có thẩm quyền; xử lý đơn thư, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

a) *Đơn vị chủ trì thực hiện, tham mưu thực hiện*: Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp*: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các bộ, ngành và cơ quan có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả*: Các văn bản đôn đốc, chỉ đạo; văn bản báo cáo, phúc đáp, trả lời cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn thư, kiến nghị, phản ánh.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

a) *Đơn vị chủ trì tham mưu*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp*: Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả*: Các quy định của pháp luật về tố tụng hành chính và thi hành án hành chính được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước và các tầng lớp nhân dân, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật tố tụng hành chính và pháp luật thi hành án hành chính.

7. Tăng cường công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và quản lý nhà nước về thi hành án hành chính

a) *Đơn vị chủ trì tham mưu*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả*: Các văn bản chỉ đạo của liên ngành; Kết luận các cuộc họp liên ngành; Văn bản của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự đề nghị các cơ quan liên quan phối hợp trong công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và quản lý nhà nước về thi hành án hành chính.

8. Báo cáo, thống kê tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và kết quả thi hành án hành chính

a) *Đơn vị chủ trì tham mưu*: Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Định kỳ 6 tháng, 10 tháng và 12 tháng.

d) *Kết quả*: Báo cáo tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và kết quả thi hành án hành chính của Bộ Tư pháp trình Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện, tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể được giao tại Kế hoạch này, bảo đảm về tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Tổng cục Thi hành án dân sự làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ Tư pháp xem xét, quyết định.

4. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. /b